

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2014/QĐ-UBND

*Lào Cai, ngày 22 tháng 9 năm 2014*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí  
từ nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ việc thực hiện phát lại chương trình  
phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTT-BNV của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 225/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTT ngày 26/12/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2014/NQ-HĐND ngày 07/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi hỗ trợ phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 45/TTr-STTTT ngày 06/9/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quyết định này quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ việc thực hiện phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tại 05 Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện: Sa Pa, Bát Xát, Bảo Thắng, Bảo Yên và Văn Bàn (gọi chung là Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện) không thuộc đối tượng thụ hưởng Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện: Sa Pa, Bát Xát, Bảo Thắng, Bảo Yên và Văn Bàn.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý và hướng dẫn thực hiện việc phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tại Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện quy định tại Khoản 1 Điều này.

**Điều 2. Mức chi hỗ trợ**

1. Phát lại các chương trình phát thanh có thời lượng từ 15 phút đến 30 phút: 200.000 đồng/ chương trình/ lần.

2. Phát lại các chương trình truyền hình có thời lượng từ 15 phút đến 30 phút: 400.000 đồng/ chương trình/ lần.

**Điều 3. Định mức và số lần phát lại được hưởng mức hỗ trợ**

1. Đối với chương trình phát thanh: 02 chương trình/ 01 tuần; phát lại 02 lần/ 01 chương trình/ 01 tuần.

2. Đối với chương trình truyền hình: 01 chương trình/ 01 tuần; phát lại 02 lần/ 01 chương trình/ 01 tuần.

**Điều 4. Nguyên tắc tổ chức phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình**

1. Thông báo khung chương trình phát sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số:

Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh gửi thông báo khung chương trình phát sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số năm 2014, 2015 cho Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 1 của Quyết định này để làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số.

a) Đối với năm 2014: Sau 03 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Đối với năm 2015: Trước ngày 30/11/2014.

2. Xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số.

Căn cứ khung chương trình phát sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số do Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh cung cấp và kế hoạch hoạt động của đơn vị

trong năm 2015 và năm 2015, Trưởng Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và trình UBND cùng cấp phê duyệt theo quy định dưới đây để làm căn cứ tổ chức thực hiện:

a) Năm 2014: Chậm nhất sau 10 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Năm 2015: Trước ngày 10/12/2014.

3. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số, UBND huyện phải gửi Quyết định phê duyệt đó đến Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh để tổng hợp, theo dõi tổ chức thực hiện.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí**

1. Nguồn kinh phí:

Kinh phí thực hiện hỗ trợ phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lào Cai do ngân sách tỉnh đảm bảo; được giao trong dự toán chi hằng năm của Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện theo phân cấp quản lý ngân sách.

2. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí:

Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ theo các quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách và tài chính.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số của Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn các huyện được thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định này xây dựng dự toán kinh phí, quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định.

b) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định.

3. Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh:

a) Thông báo khung chương trình phát sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số cho Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Quyết định này.

b) Theo dõi, đôn đốc Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện triển khai thực hiện kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan đánh giá kết quả việc phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu

số theo quy định.

4. UBND các huyện:

a) Phê duyệt kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số theo đề nghị của Trưởng Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện; Chỉ đạo Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện tổ chức thực hiện đúng nội dung kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Gửi quyết định phê duyệt kế hoạch phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số cho Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quyết định này.

5. Đài Truyền thanh-Truyền hình các huyện:

a) Xây dựng kế hoạch phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số, lập dự toán kinh phí theo định mức quy định tại Điều 2, Điều 3 Quyết định này, trình UBND cùng cấp phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

b) Căn cứ tình hình thực tế việc thực hiện phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số, Trưởng Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện quy định mức chi cụ thể từ nguồn kinh phí hỗ trợ cho các nội dung chi bao gồm: xây dựng kế hoạch, chi trả tiền điện, nhân công, vật tư thiết yếu và các công việc có liên quan đến phát lại chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số trong việc thực hiện quản lý và sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ được cấp đảm bảo đúng chế độ chi trả và thanh quyết toán tài chính.

c) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

**Điều 7. Thời điểm áp dụng**

Chính sách này được áp dụng từ ngày 01/8/2014 cho đến hết ngày 31/12/2015.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Giám đốc Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Sa Pa, Bát Xát, Bảo Thắng, Bảo Yên và Văn Bàn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Doãn Văn Hướng**